

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày: 11 – 8 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chu Long Kiểm**

Thẩm phán: Ông **Cao Đức Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Trần Thị Dung

3. Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Hoàng Thế Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Bền** - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với:

Bị cáo: **Bùi Văn H**; Sinh ngày: 19/08/1980, nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn D, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; con ông: S1 sinh năm: 1953 (đã chết); con bà: S2 sinh năm: 1959; có vợ: S3 sinh năm: 1981 và 01 con sinh năm 2009; anh chị em ruột: Có 04 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/03/2017 hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông N – Luật sư của Văn phòng Luật sư N1 - Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do nghiện ma túy nên Bùi Văn H thường xuyên đến thị trấn B và thành phố Lạng Sơn để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 03/03/2017, Bùi Văn H từ nhà mang theo 54.000.000đ (năm mươi tư triệu đồng) đi ra đường

Quốc lộ 1B, Lạng Sơn - Thái Nguyên đón xe khách đến thành phố Lạng Sơn để mua ma túy về nhà sử dụng và chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời.

Sau đó, vào khoảng 15 giờ cùng ngày, thông qua một người lái xe ô tô, Bùi Văn H đã mua 02 (hai) gói ma túy đá với một người đàn ông tên là Toàn, không rõ họ tên, địa chỉ, tại bãi đất cạnh bến xe khách phía Bắc thành phố Lạng Sơn với số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Sau đó, Bùi Văn H lấy chiếc áo cộc tay mang theo từ nhà quần túi đựng ma túy đá lại, giấu vào túi vải đỏ của Bùi Văn H cầm mang theo trên tay và gọi Taxi đưa Bùi Văn H đến khu vực cây xăng H1, xã H1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Bùi Văn H lên xe khách mang biển kiểm soát số 12B-00084 do T điều khiển xe (vợ là T1 sinh năm 1974, trú tại: thôn V, xã V1, huyện B, tỉnh Lạng Sơn làm phụ xe) đi từ thành phố Lạng Sơn hướng về huyện B. Bùi Văn H ngồi hàng ghế thứ ba, để túi vải đỏ bên trong đựng 02 (hai) túi nilon màu trắng có chứa chất tinh thể dạng rắn dưới ghế ngồi và kẹp giữa hai chân của Bùi Văn H. Khi xe ô tô chạy đến gần bến xe thị trấn B thì Bùi Văn H nghi ngờ có Công an theo dõi nên khi xe ô tô khách đến bến xe khách thị trấn B, Bùi Văn H bỏ túi đựng ma túy trên ghế xe chỗ ngồi của Bùi Văn H và xuống xe đi bộ, đi được khoảng 05m thì bị Tổ công tác Công an đang làm nhiệm vụ yêu cầu Bùi Văn H quay lại vị trí ngồi trên xe ô tô khách lấy túi vải đỏ của Bùi Văn H và tự mở túi vải đỏ để Công an tiến hành kiểm tra. Kết quả đã phát hiện bên trong túi của Bùi Văn H mang theo có 02 (hai) túi nilon màu trắng trong đựng chất tinh thể màu trắng, cuộn bọc bên ngoài là chiếc áo cộc tay màu tím của Bùi Văn H. Tổ công tác Công an tỉnh Lạng Sơn đã đưa Bùi Văn H về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B tiến hành lập biên bản sự việc. Theo Bùi Văn H khai nhận đó là 02 (hai) túi ma túy đá. Công an đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Bùi Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", thu giữ 02 (hai) túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (BL: 15-20; 74-100).

Tại bản kết luận giám định số : 134/KL-PC54 ngày 06/03/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: "*Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng 384,350g (đã trừ bì; trong đó: túi thứ nhất là 191,340 gam; túi thứ hai là 193,010 gam, BL: 32)*".

Đối với người đàn ông lái xe ô tô và người có tên là Toàn theo lời khai của Bùi Văn H thì hai người này liên hệ lấy ma túy cho Bùi Văn H tại khu vực bãi đất gần bến xe khách phía Bắc, thành phố Lạng Sơn, do không biết họ, tên, địa chỉ, cụ thể và số điện thoại liên lạc của đối tượng Toàn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để tiến hành điều tra xác minh xử lý cùng vụ án (BL: 92; 94 và 100).

Cáo trạng số 63/VKS-P1 ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, xác định bị cáo đã được xóa án tích nên bị cáo không có tiền án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 - 19 năm tù. Phạt tiền đôi với bị cáo 5.000.000đồng(năm triệu đồng). Tịch thu, tiêu hủy ma túy và những vật không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động của bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội; Trả lại 3.839.000đồng (ba triệu tám trăm ba mươi chín đồng) của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Luật sư N bào chữa cho bị cáo Bùi Văn H đề nghị hội đồng xét xử xem xét, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, cần áp dụng điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo mức án 15 - 17 năm tù; không phạt tiền bổ sung đôi với bị cáo vì bị cáo chưa thu lợi từ việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định và còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn H đã có hành vi mua bán trái phép 02 túi chất Methamphetamine có tổng trọng lượng là 384,350gam (trong đó: túi thứ nhất là 191,340 gam; túi thứ hai là 193,010 gam).

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội mua bán trái phép chất ma túy là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn H là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ra đã xâm phạm đến các quy định về độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Mua bán ma túy trái phép là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội của địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Để cá thể hóa hình phạt, cần xem xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo đương nhiên được xóa (02) án tích sau đây, nhưng vẫn thuộc trường hợp là người có nhân thân không tốt:

+ Ngày 30/06/ 2009, Bùi Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày ngày 27/01/2011, Tòa án nhân dân huyện B tuyên phạt bị cáo 03 (ba) năm tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Về tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bố của bị cáo là ông S1 được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo được hưởng khoản 3 Điều 7 và điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

Với tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục và phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại tòa bị cáo luôn thật thà khai báo; tại tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải mong muốn cải tạo thành người có ích cho xã hội, bố của bị cáo được thưởng huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự. Theo điểm a tiểu mục 3.3 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cần áp dụng mức án tù giam thấp hơn 20 năm cũng là đủ đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo Bùi Văn H có tài sản riêng có giá trị, (nhà gỗ 80m² diện tích đất 120m², tủ lạnh, xe moto - Bút lục 68) nên áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng, cần được xem xét xử lý như sau:

Đối với vật chứng là ma túy và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm: Methamphetamine đã được niêm phong; 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ; 01 (một) túi nilon màu đỏ; 01 (một) con dao gấp.

Đối với 02 chiếc điện thoại của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Số tiền 3.839.000đồng (ba triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng) để trong 01 (một) phong bì niêm phong của Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn là số tiền không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về mức án tại phiên tòa là chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đối tượng khác là đối tượng tên Toàn, người lái xe ôm, nhưng cơ quan điều tra chưa điều tra xác minh làm rõ được, nên Tòa không xem xét.

Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

II. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo **Bùi Văn H** 18(mười tám) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 03/3/2017.

- Phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn H 5.000.000đồng (năm triệu đồng).

III. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

1- Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) hộp bìa catton ngoài được niêm phong. Bên ngoài có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của: Nông Văn Phong cán bộ Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định Bùi Anh Thái và hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 377,260 gam Methamphetamine (theo kết luận giám định số 134/KL=PC54 ngày 06/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn).

01 (một) túi vải màu đỏ, bên trong có có chữ CANIFA, cũ đã qua sử dụng.

01 (một) áo phông cộc tay màu đỏ, cũ đã qua sử dụng.

01 (một) túi nilon màu đỏ

01 (một) con dao gấp, chiều dài dao cả cán là 35cm, lưỡi dài 17cm, chuôi dao màu đen, cũ đã qua sử dụng.

2- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu vàng, số Code: 0523206, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen - vàng, số IMEI: 013350002012973(mặt sau số IMEI: 013678002563168), bên trong lắp 01 (một)sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H số tiền 3.839.000đồng (ba triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng) để trong 01 (một) phong bì của Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn được niêm phong. Mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay “Tiền tang vật vụ Bùi Văn H số tiền 3.839.000đồng(ba triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng)”. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong gồm: Tổng Văn Thanh, Hoàng Đình Mạnh, Nguyễn Hữu Vượng, Dương Xuân Hiệp, Bùi Văn H và 3(ba) hình dấu tròn của Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Xuân Thủy, Nông Quang Phú và 03 (ba) hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn)

IV. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (11/8/2017).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp;
- PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Long Kiểm